

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Văn Tâm.

Các Thẩm phán:

ông Trần Quốc Vũ

ông Nguyễn Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 140/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Trọng Nh; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Trọng Nh, sinh năm 1991, tại Tây Ninh; địa chỉ cư trú: ấp TA, xã AB, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 21/01/2021 Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC, hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng đối với Nguyễn Trọng Nh về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/01/2022, chuyển tạm giam từ ngày 11/01/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 05/01/2022 tại khu vực ấp TA, xã AB. Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra bắt quả tang bị cáo

Nguyễn Trọng Nh đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức B, sinh năm 1991, ngụ ấp Bung Rò, xã Hòa Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) và một số tang vật có liên quan. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Nh không thu giữ được gì. Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, Nguyễn Đức Bộ sử dụng số điện thoại 0372.671.419 gọi cho Nguyễn Trọng Nh qua số điện thoại 0333.673.052 để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì Nh đồng ý và hẹn B đến khu vực đồng ruộng thuộc ấp TA, xã AB, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để giao nhận ma túy. Sau đó, Nh mượn xe mô tô loại Dream biển số 70L1-8218 của bạn tên Phạm D, sinh năm 1986, ngụ ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đi đến khu vực bến xe Tây Ninh gặp một người đàn ông tên Tý (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) để mua ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, Nh cất giấu vào trong túi quần bên phải phía trước rồi về rước D cùng đi đến điểm đã hẹn với Bộ. Sau khi Nh giao ma túy và nhận 300.000 đồng từ Bộ thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo Nh còn bán ma túy cho Nguyễn Đức B 01 lần vào ngày 02/01/2022 với số tiền 200.000 đồng tại ấp TA, xã AB, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

* Tại Kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 08/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng, được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0338 gam. Đối tượng M1: đã sử dụng hết trong công tác giám định.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen, số Seri1: 353101115618679;

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu bạc, số IMEI 1: 86760903766878; số IMEI 2: 867609037606860 (đã qua sử dụng). Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Đức Bộ;

- 01 (một) xe mô tô biển số 70L1-8218, màu nâu, số khung RRKDCGOUMAXS03566, số máy VHGS150FMG004470, không búng (đã qua sử dụng).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 46, 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nh 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2022.

+ Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 24/6/2022, bị cáo Nh có đơn kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng bị cáo bị kết án oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nh 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng Nh xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[1.2] Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định phù hợp tại Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Trọng Nh không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cho rằng ngày 05/01/2022, anh B điện thoại hỏi bị cáo mua ma túy, bị cáo mới giới thiệu cho anh D bán ma túy

cho B và bị cáo chở anh D đi giao ma túy thì bị bắt, bị cáo không là người trực tiếp bán ma túy cho anh B và từ trước đến ngày bị bắt chưa bán cho anh B lần nào cả, bị cáo bị kết án oan.

Xét lời trình bày của bị cáo nhận thấy, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/01/2022, thì bị cáo bị bắt trong khi trên tay còn cầm số tiền 300.000 đồng chính bị cáo khai nhận đây là tiền anh B trả cho bị cáo sau khi bị cáo giao một bịch ma túy đá cho anh B, ngoài ra tại Biên bản lấy lời khai ngày 06/01/2022 bị cáo Nh thừa nhận ngày 02/01/2022 bị cáo đã bán ma túy cho B 01 lần số tiền 200.000 đồng, các lời khai ban đầu của bị cáo đều phù hợp với lời khai anh B, những người chứng kiến lúc bị cáo bị bắt, biên bản đối chất, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên cấp sơ thẩm kết án bị cáo về “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trước khi phạm tội bị cáo đã ý thức được rằng ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, có hại cho sức khỏe con người, khi sử dụng sẽ gây nghiện và làm suy thoái giống nòi. Từ việc sử dụng ma túy con người có thể thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác nhưng xuất phát từ tính chất siêu lợi nhuận của việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nhằm mục đích tư lợi cho cá nhân, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy của Nhà nước nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng Nh yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng:

- Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác nhưng không biết ăn năn phục thiện.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 là không có căn cứ, vì tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai báo không thật thà, không thể hiện sự ăn năn hối cải sau khi phạm tội, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ là “tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù đầu khung hình phạt là tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào khác nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nh không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng Nhân.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nh 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Trọng Nh phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TPHCM;
- VKSND cấp cao TPHCM;
- VKSND. Tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Phòng lý lịch STP. tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm

